BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
*
Dự thảo

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng

---

I. KẾT QUẢ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Công tác quán triệt, cụ thể hoá Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng

1.1. Công tác quán triệt

Đại hội XI của Đảng *(tháng 01/2011)* thông qua các văn kiện, trong đó có Điều lệ Đảng *(bổ sung, sửa đổi)*; Đại hội XII, XIII của Đảng[1] *(các năm 2016, 2021)* đồng ý giữ nguyên Điều lệ Đảng hiện hành. Ngay sau Đại hội XI, Ban Bí thư đã tổ chức hội nghị toàn quốc quán triệt các văn kiện được Đại hội thông qua. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ở Trung ương đã chủ động hướng dẫn công tác tổ chức học tập, quán triệt các văn kiện trong toàn Đảng; biên soạn và cung cấp tài liệu, đề cương, cử cán bộ có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng giúp các cấp uỷ tổ chức học tập, quán triệt tại các hội nghị cán bộ chủ chốt. Cấp uỷ các cấp đã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị học tập, quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng. Công tác phổ biến, quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương được thực hiện với nhiều hình thức phong phú, đa dạng[2], tập trung làm rõ những điểm mới trong Điều lệ Đảng. Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, XIII, Trung ương đã tổ chức hội nghị kết hợp trực tiếp và trực tuyến từ Trung ương đến địa phương để quán triệt và chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai học tập các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Trung ương đến cán bộ, đảng viên. Việc học tập, quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương được tổ chức theo đúng kế hoạch đề ra; qua đó, đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thi hành Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

---

[1] Đại hội XII của Đảng thông qua Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI; Đại hội XIII của Đảng thông qua Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII.

[2] Như: Tổ chức hội nghị, sao gửi văn bản, báo cáo chuyên đề, phát động các cuộc thi tìm hiểu, các kỳ sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ *(định kỳ, chuyên đề)*, trao đổi, phản ánh… và tuyên truyền, phổ biến qua các kênh thông tin chính thống *(báo, đài, web... của địa phương, cơ quan, đơn vị)*.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Tuy nhiên, việc tổ chức học tập, quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương ở một số nơi chưa kịp thời, có nơi còn hình thức; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về Điều lệ Đảng chưa thực sự sâu sắc, một số cán bộ, đảng viên chưa nắm vững Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

1.2. Về cụ thể hoá

Đại hội XI của Đảng đã thông qua Điều lệ Đảng với một số nội dung bổ sung, sửa đổi để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng trong thời kỳ mới và phù hợp với Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội *(bổ sung, phát triển năm 2011)*. Đại hội XII, Đại hội XIII của Đảng giao Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến của Đại hội để điều chỉnh những vướng mắc, bất cập thông qua các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

Tại hội nghị Trung ương lần thứ 3 của các khoá XI, XII, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành các quy định về thi hành Điều lệ Đảng, riêng nhiệm kỳ Đại hội XIII, để tạo cơ sở chính trị, pháp lý thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy và bổ sung, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp thực tiễn công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, Ban Chấp hành Trung ương đã 03 lần ban hành quy định thi hành Điều lệ Đảng; 03 lần ban hành quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định chỉ đạo thí điểm một số chủ trương mới[3]; Ban Bí thư 02 lần ban hành hướng dẫn về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng. Căn cứ tình hình thực tiễn của công tác xây dựng Đảng, Trung ương đã tiến hành rà soát, ban hành, bổ sung, sửa đổi nhiều quy định, hướng dẫn để cụ thể hoá Điều lệ Đảng, đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng với Nhà nước và xã hội, tập trung vào các lĩnh vực như: đảng viên và công tác đảng viên; nguyên tắc tập trung dân chủ; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác và quy chế làm việc mẫu của các tổ chức; về bầu cử trong Đảng; nhiệm kỳ, đại biểu, đoàn chủ tịch đại hội; cấp uỷ và cấp uỷ viên khoá mới; nhiệm vụ của đại hội, đại biểu dự đại hội đảng bộ; số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra cấp uỷ; tổ chức cơ sở đảng, chi bộ; tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam, Công an Nhân dân Việt Nam; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp; khen thưởng tổ chức

[3] Chỉ đạo thí điểm: (1) Giao quyền cấp trên cơ sở cho đảng uỷ cơ sở mà cấp trên trực tiếp không phải là tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương. (2) Sinh hoạt trực tuyến ở một số đảng bộ, chi bộ đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt. (3) Ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ định uỷ viên uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cấp dưới. (4) Bộ Chính trị chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ: Các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương. (5) Tổ chức các đảng bộ xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng. (6) Đại hội chi bộ năm năm một lần.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

đảng và đảng viên; về công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; Đoàn Thanh niên; tài chính Đảng; về ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, cải cách hành chính trong Đảng... Các quy định, hướng dẫn của Trung ương đã kịp thời bổ sung, sửa đổi, đồng bộ với các văn bản của Đảng mới ban hành, giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn và những vướng mắc, bất cập trong thi hành Điều lệ Đảng, nhất là các vấn đề về tổ chức, cán bộ, đảng viên, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật đảng.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương đã chủ động, tích cực nghiên cứu, phối hợp với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan liên quan sơ kết, tổng kết thực tiễn, kịp thời hướng dẫn các cấp uỷ, tổ chức đảng về nghiệp vụ trong quá trình thi hành Điều lệ Đảng, như về đảng viên và công tác đảng viên, chuyển sinh hoạt đảng, chuyển giao tổ chức đảng, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tham mưu giúp cấp uỷ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác xây dựng Đảng và công tác quần chúng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã tích cực, chủ động cụ thể hoá[4] một số nội dung của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương, nhất là những nội dung quy định khung, nguyên tắc phù hợp với đặc điểm, tình hình, điều kiện của địa phương, đơn vị. Đồng thời, chủ động ban hành các văn bản để giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, mạnh dạn đổi mới, thực hiện thí điểm các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thi hành Điều lệ Đảng.

Nhìn chung, các chủ trương, nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, các cấp uỷ, tổ chức đảng ban hành cụ thể hoá Điều lệ Đảng cơ bản phù hợp tình hình thực tiễn, bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, thống nhất, khả thi, nội dung ngày càng rõ hơn, thuận lợi cho các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thi hành.

Tuy nhiên, một số nội dung trong các quy định, hướng dẫn của Trung ương còn mang tính khái quát cao, chưa bao quát hết các đối tượng, khó khăn khi thực hiện[5], việc cụ thể hoá một số quy định còn chưa kịp thời.

1.3. Về kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát việc quán triệt và thi hành Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương được các cấp uỷ, cơ quan tham mưu, giúp việc,

---

[4] Từ năm 2016 đến 31/12/2023, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương, đã ban hành 176.969 văn bản cụ thể hoá *(nội dung này sẽ cập nhật bổ sung sau).*

[5] Như: Về tư cách của đảng viên; về đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, không thực hiện nhiệm vụ đảng viên; mối quan hệ, trách nhiệm giữa tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong tổ chức và hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

uỷ ban kiểm tra cấp uỷ quan tâm thực hiện[6]; cuối nhiệm kỳ Trung ương, các cấp uỷ đã tiến hành công tác kiểm tra gắn với việc tổng kết thi hành Điều lệ Đảng[7], bảo đảm Điều lệ Đảng được phổ biến, quán triệt sâu rộng, thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất trong toàn Đảng.

Hạn chế: Công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt, thi hành Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp uỷ chưa được thực hiện kịp thời, thường xuyên.

2. Kết quả triển khai thi hành Điều lệ Đảng

2.1. Phần mở đầu (Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng)

Thực hiện tôn chỉ, mục đích, lý tưởng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng, tuyệt đại đa số cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên giữ vững lập trường tư tưởng chính trị; kiên định Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề ra các chủ trương, đường lối, chính sách phù hợp quy luật khách quan, xu thế thời đại, thực tiễn của đất nước và nguyện vọng của Nhân dân; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, thường xuyên tự phê bình và phê bình, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; chú trọng thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, phát huy nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của đất nước và từng địa phương, chủ động khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức thực hiện

---

[6] Cấp uỷ các cấp đã kiểm tra 740.263 tổ chức đảng và 3.676.137 đảng viên (theo Công văn số 6500-CV/UBKTTW, ngày 11/7/2025 của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương).

[7] - Nhiệm kỳ Đại hội XI: (1) Tiểu ban Điều lệ Đảng tổ chức 04 đoàn *(do các đồng chí là Thường trực Tiểu ban làm Trưởng đoàn)* tiến hành kiểm tra tại 10 đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. (2) Tổ Biên tập của Tiểu ban Điều lệ Đảng đã thành lập 06 đoàn kiểm tra thi hành Điều lệ Đảng tại 23 đảng bộ tỉnh, thành phố, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; ban cán sự đảng, đảng đoàn một số bộ, ngành, cơ quan Trung ương, doanh nghiệp và một số đơn vị quân đội, công an.

- Nhiệm kỳ Đại hội XII, Tiểu ban Điều lệ Đảng tổ chức 08 đoàn *(do các đồng chí uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư, Thành viên Tiểu ban làm Trưởng đoàn)*, tiến hành kiểm tra tại 14 cấp uỷ, tổ chức đảng.

- Nhiệm kỳ Đại hội XIII, Tiểu ban Điều lệ Đảng tổ chức 10 đoàn *(do các đồng chí uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư, Thành viên Tiểu ban làm Trưởng đoàn)*, tiến hành kiểm tra tại 10 cấp uỷ, tổ chức đảng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

thắng lợi các nhiệm vụ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng và đại hội đảng bộ các cấp đã đề ra.

Tuy nhiên, một số nội dung mới của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội *(Bổ sung, phát triển năm 2011)*, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn kiện ban hành trong các nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị chưa được cập nhật, bổ sung trong Điều lệ Đảng[8].

2.2. Về đảng viên (Chương I)

Nhiệm vụ của đảng viên quy định trong Điều lệ Đảng được hầu hết các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên chấp hành nghiêm túc. Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã thực hiện nền nếp việc phân công cấp uỷ viên theo dõi, phụ trách các tổ chức đảng cấp dưới, trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của đảng viên và điều kiện cụ thể của từng chi bộ; nhiều chi bộ khu dân cư đã phân công đảng viên theo dõi, phụ trách hộ gia đình, nâng cao ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ, tăng cường quản lý và đánh giá đảng viên chặt chẽ, chính xác hơn.

Quyền của đảng viên được hầu hết các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm, thực hiện bảo đảm đúng quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, quy chế của Trung ương, của cấp uỷ các cấp. Đảng viên được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng; thảo luận, tham gia ý kiến trước khi biểu quyết ban hành các nghị quyết của tổ chức đảng và các công việc của Đảng, kể cả nhân sự cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra, góp phần bảo đảm chế độ sinh hoạt của Đảng ngày càng dân chủ và thực chất hơn; đồng thời, giúp đảng viên kịp thời nắm bắt tốt hơn đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; được ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng; phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời; trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình; khiếu nại về quyết định kỷ luật đối với mình.

---

[8] Cương lĩnh chính trị: *"Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc;....; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới."... "Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội".*
Hiến pháp (Điều 4): "*2. Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình. 3. Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật*".
Văn kiện Đại hội XIII *(về phương hướng của công tác xây dựng Đảng)*: "*Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước*".

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Trong các nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII, công tác phát triển đảng viên tiếp tục được cấp uỷ các cấp quan tâm lãnh đạo thực hiện đạt kết quả tích cực. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XI đến tháng 5/2025, toàn Đảng đã kết nạp 2.623.209 đảng viên. Nhiều tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có tỉ lệ kết nạp đảng viên tăng cao[9]. Tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên cơ bản được tuân thủ nghiêm túc; việc kết nạp lại người vào Đảng, kết nạp đảng viên trong một số trường hợp đặc biệt được các cấp uỷ xem xét thận trọng, khách quan[10]. Hầu hết đảng viên mới kết nạp đều có ý chí rèn luyện tốt, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, có ý thức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động ở cơ sở và được xét, công nhận đảng viên chính thức đúng thủ tục, quy trình, thời gian quy định. Việc xoá tên đảng viên, cho đảng viên ra khỏi Đảng được nghiêm túc thực hiện, bảo đảm giữ vững kỷ cương của Đảng[11].

Tính đến ngày 31/5/2025, toàn Đảng có 5.558.731 đảng viên; cơ cấu đảng viên chuyển biến theo hướng tích cực, tỉ lệ đảng viên trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo ngày càng tăng[12]. Cùng với việc quan tâm phát triển đảng viên, các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng nghiên cứu và có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của đảng viên, nhất là của số đảng viên kết nạp trong nhiệm kỳ này được nâng lên[13]. Số đảng viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên theo đánh giá hằng năm chiếm tỉ lệ cao.

Thẩm quyền và việc giải quyết vấn đề đảng tịch của đảng viên[14]; phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và chuyển sinh hoạt cho tổ chức đảng, đảng viên được các cấp uỷ, tổ chức đảng, ban tổ chức cấp uỷ thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương. Thực hiện nền nếp đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú, góp phần tăng cường tinh

---

[9] Theo số liệu của năm 2023, một số tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có tỉ lệ kết nạp Đảng cao: Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương (6,19%), Điện Biên (5,74%), Đảng uỷ Công an Trung ương (5,31%), Quân uỷ Trung ương (5,08%), Bình Thuận (4,95%), Khánh Hoà (4,72%),...

[10] Kết quả kết nạp lại 1.752 đảng viên (0,07%).

[11] Tính đến 31/12/2022, xoá tên 81.684 đảng viên; khai trừ 21.469 đảng viên; xin ra khỏi đảng 34.202 đảng viên.

[12] Trong số đảng viên được kết nạp trong 03 nhiệm kỳ, có 81,65% là đoàn viên, 45,79% là nữ, 8,81% là công nhân, 15,43% là nông dân, 5,02% là học sinh, sinh viên, 15,98% là người dân tộc thiểu số; so với tỉ lệ đảng viên được kết nạp năm 2010 thì tỉ lệ đảng viên là nữ tăng 8,55%, là công nhân tăng 1,44%, là nông dân giảm 3,78%, là học sinh, sinh viên tăng 2,73%, là người dân tộc thiểu số tăng 3,68%.

[13] 2.698.401 đảng viên có trình độ đại học, cao đẳng (tăng 122,86% so với năm 2010); 311.207 đảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên (tăng 400,65% so với năm 2010). Trong số 2.395.786 đảng viên mới được kết nạp trong 03 nhiệm kỳ, có 634.647 đảng viên trình độ từ đại học trở lên (26,49%).

[14] Phục hồi đảng tịch cho 204 đảng viên *(Thời điểm tính từ năm 2010 đến 31/12/2023)*.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

thần trách nhiệm của đảng viên đang công tác và trách nhiệm quản lý đảng viên của tổ chức đảng nơi cư trú.

Nhìn chung, các quy định về đảng viên, công tác đảng viên, như: Tiêu chuẩn đảng viên, điều kiện xét kết nạp vào Đảng; nhiệm vụ, quyền của đảng viên; phát triển đảng viên; thời kỳ dự bị, mốc tính tuổi đảng; thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức; quản lý đảng viên đi làm ăn xa, ra ngoài nước; việc xoá tên đảng viên; cho đảng viên ra khỏi Đảng; đảng tịch của đảng viên; phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên; việc chuyển sinh hoạt đảng; đảng viên sinh hoạt hai chiều; đảng viên tuổi cao, sức yếu, tự nguyện xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng được quy định trong Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương khá cụ thể, cơ bản phù hợp và đáp ứng tình hình thực tế, được các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng nguyên tắc và tạo thuận lợi cho đảng viên.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Một số cấp uỷ cơ sở, chi bộ còn lúng túng, có sai sót trong thực hiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền kết nạp đảng viên, xét công nhận đảng viên chính thức[15], xoá tên đảng viên và trong thực hiện chất vấn, trả lời chất vấn của đảng viên. Việc quản lý thẻ đảng viên còn một số hạn chế, cơ bản không thu hồi được thẻ đảng theo quy định đối với đảng viên bị khai trừ, nhiều đảng viên làm mất thẻ đảng; một số cấp uỷ quản lý hồ sơ đảng viên chưa chặt chẽ, tài liệu trong hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định. Một số chi bộ cho giảm, miễn công tác, sinh hoạt đảng theo diện tuổi cao, sức yếu chưa đúng thực chất, điều kiện. Một số đảng viên chưa thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên; tự ý không nộp hồ sơ đảng viên đến nơi sinh hoạt mới; khi ra nước ngoài lao động chậm hoặc không chuyển sinh hoạt đảng theo quy định.

Hướng dẫn về độ tuổi được kết nạp đảng viên còn có cách hiểu khác nhau, lúng túng trong thực hiện[16]. Một số nội dung về giới thiệu sinh hoạt đảng và sinh hoạt đảng tạm thời chưa sát với tình hình thực tiễn, nhất là đối với đảng viên thường xuyên đi làm xa nơi sinh hoạt đảng chính thức, sinh viên sau khi tốt nghiệp chưa có việc làm, nơi ở ổn định.

2.3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng (Chương II)

Quy định về Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm. Các cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; định kỳ các cấp uỷ báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước đại hội cùng cấp, trước cấp uỷ cấp trên

---

[15] Đối với trường hợp đảng viên dự bị bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo.

[16] Khoản 2 Điều 1 của Điều lệ Đảng quy định: *"Công dân Việt Nam từ mười tám tuổi trở lên"*; Quy định thi hành Điều lệ Đảng: "*người vào Đảng phải đủ 18 tuổi đến đủ 60 tuổi (tính theo tháng)*".

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

và cấp dưới, thông báo tình hình hoạt động của mình đến các tổ chức đảng trực thuộc; thực hiện tự phê bình và phê bình gắn với việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân; dân chủ thảo luận và thông qua nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định trong phạm vi quyền hạn khi có hơn một nửa số thành viên tán thành, nội dung không trái với nguyên tắc, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của cấp trên; hầu hết các tổ chức đảng, đảng viên nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết của Đảng, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức, các tổ chức trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc và Ban Chấp hành Trung ương, qua đó góp phần xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, củng cố, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với Nhà nước, xã hội và từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Quy định đảng viên có ý kiến thuộc về thiểu số được quyền bảo lưu và báo cáo lên cấp uỷ cấp trên cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc, song phải chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết, quyết định, không được truyền bá ý kiến trái với nghị quyết, quyết định của Đảng, cấp uỷ có thẩm quyền nghiên cứu xem xét ý kiến đó, không phân biệt đối xử với đảng viên có ý kiến thuộc về thiểu số được nghiêm túc thực hiện.

Trên cơ sở Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, quy chế làm việc mẫu, các tổ chức trong toàn Đảng đã tập trung xây dựng, thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác, trách nhiệm của tập thể, cá nhân và người đứng đầu, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; cơ bản các tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo, giải quyết tốt mối quan hệ giữa cấp uỷ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Quy định về hệ thống tổ chức của Đảng được lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính của Nhà nước cơ bản được thực hiện nghiêm, thống nhất trong cả nước; thực hiện đồng bộ việc sắp xếp tổ chức đảng với sắp xếp các đơn vị hành chính 02 cấp và thôn, tổ dân phố, bảo đảm sự lãnh đạo liên tục, toàn diện của cấp uỷ đối với hoạt động của các địa phương, cơ quan, đơn vị trước, trong và sau khi sắp xếp. Từ 01/7/2025, toàn Đảng có 34 đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 3.321 đảng bộ xã, phường, đặc khu.

Hầu hết tổ chức cơ sở đảng tại đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế hoặc đơn vị công tác đặt dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; một số tổ chức cơ sở đảng tại các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo khu vực đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức đảng ngành dọc tại địa phương[17], bảo đảm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với cơ quan, đơn vị.

[17] Tổ chức cơ sở đảng tại chi cục thuế, kho bạc nhà nước, hải quan, thống kê, bảo hiểm xã hội, thi hành án dân sự, quản lý thị trường... được tổ chức theo khu vực.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Việc lập, kết thúc hoạt động của các đảng bộ khối, đảng bộ ở những nơi có đặc điểm riêng trực thuộc Trung ương, trực thuộc cấp uỷ cấp tỉnh và các đảng bộ, chi bộ trực thuộc được thực hiện thống nhất theo quy định của Trung ương; ***đến nay, Trung ương đã quyết định kết thúc hoạt động 02 đảng bộ khối ở Trung ương và cơ bản kết thúc hoạt động các đảng bộ khối cấp tỉnh, thành lập 04 đảng bộ trực thuộc Trung ương[18], 02 đảng bộ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ[19], 02 đảng bộ trực thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu[20]***. Việc giao quyền cấp trên cơ sở và thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở cho đảng uỷ cơ sở mà cấp trên trực tiếp không phải là tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, uỷ quyền kết nạp, khai trừ đảng viên cho đảng uỷ cơ sở góp phần tăng cường phân cấp, cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, khắc phục một số vướng mắc, bất cập trong hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng có vị trí quan trọng, hoạt động trên phạm vi rộng, số lượng đảng viên lớn. Hệ thống tổ chức đảng ở ngoài nước và tổ chức đảng trong doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước được quan tâm củng cố và có nhiều đổi mới; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước được quy định rõ, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ trong doanh nghiệp.

Quy chế bầu cử trong Đảng và các hướng dẫn của Ban Bí thư đã được các cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Nguyên tắc, hình thức bầu cử; quyền hạn, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan đến bầu cử; việc ứng cử, đề cử, quy định về số dư, trình tự, thủ tục bầu cử phù hợp với tình hình thực tế. Các chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, các quy định của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn cán bộ, đảng viên được quy định rõ ràng đã góp phần thực hiện tốt việc kiện toàn các cơ quan lãnh đạo và xây dựng đội ngũ cấp uỷ viên các cấp bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Hệ thống các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Trung ương, của cấp uỷ tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, đổi mới theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, tinh giản biên chế, tinh gọn đầu mối bên trong, giảm số lượng lãnh đạo quản lý; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác được rà soát, bổ sung, sửa đổi, quy định rõ hơn.

Để tham mưu, giúp cấp uỷ triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các cấp uỷ đã lập các tiểu ban[21], hội đồng[22], tổ công tác, ban chỉ đạo[23] và giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

---

[18] Gồm: (1) Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương; (2) Đảng bộ Chính phủ; (3) Đảng bộ Quốc hội; (4) Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

[19] Gồm: (1) Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố; (2) Đảng bộ uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố.

[20] Gồm: (1) Đảng bộ các cơ quan Đảng xã, phường, đặc khu; (2) Đảng bộ uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

[21] Ban Chấp hành Trung ương, các cấp uỷ thành lập các tiểu ban chuẩn bị, phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc và đại hội đảng bộ các cấp. Bộ Chính trị thành lập Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Nhìn chung, các quy định về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng trong Điều lệ Đảng là phù hợp, quá trình thực hiện thuận lợi, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định về nhiệm kỳ, về đại biểu, đoàn chủ tịch đại hội, về cấp uỷ và cấp uỷ viên khoá mới cơ bản được thực hiện nghiêm; các loại hình tổ chức đảng đã phát huy hiệu quả tích cực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định, cơ bản lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao; tổ chức bộ máy của Đảng ở các cấp được sắp xếp, đổi mới, hoàn thiện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: ***Việc cụ thể hoá nguyên tắc tập trung dân chủ còn rải rác ở nhiều văn bản, chưa hệ thống, do đó, nhận thức về nguyên tắc tập trung dân chủ chưa thống nhất, chưa đầy đủ.*** Một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, hạn chế tranh luận, thảo luận trong sinh hoạt đảng, thậm chí có nơi còn vi phạm nghiêm trọng. Trong sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ việc tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi chưa thực chất, chưa thường xuyên, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi. Một số cấp uỷ viên, đảng viên chưa nắm vững và chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương, vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của cấp uỷ viên và đảng viên[24]. Việc xây dựng quy chế làm việc ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa chú trọng nội dung, nguyên tắc, chưa cụ thể hoá nhiệm vụ, thẩm quyền sát với địa phương, cơ quan, đơn vị; có nơi chậm ban hành, chất lượng quy chế không bảo đảm; có nơi thực hiện quy chế làm việc chưa nghiêm túc. Một số mô hình tổ chức đảng do địa phương, đơn vị thí điểm[25] thực hiện thiếu đồng bộ, thống nhất, không hiệu quả, chưa phù hợp quy định thi hành Điều lệ Đảng phải kết thúc hoạt động. Mô hình đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương, ***trực thuộc cấp uỷ*** cấp tỉnh còn nhiều hạn chế, bất cập *(đã kết thúc hoạt động từ ngày 24/01/2025)*.

2.4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở cấp Trung ương (Chương III)

Trong mỗi nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Trung ương đã xây dựng Chương trình công tác toàn khoá[26], đề ra các nhiệm vụ lớn, quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ

---

[22] Bộ Chính trị, Ban Bí thư thành lập Hội đồng Lý luận Trung ương; Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương, Hội đồng khoa học các ban đảng Trung ương.

[23] Ban Chấp hành Trung ương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương; các Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ. Bộ Chính trị, Ban Bí thư thành lập Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại; Ban Chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18; Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...

[24] Có 44.178 cấp uỷ viên bị kỷ luật.

[25] Mô hình đảng bộ cơ sở cơ quan đảng, đoàn thể cấp huyện; đảng bộ cơ sở cơ quan chính quyền cấp huyện; đảng bộ cơ sở khối doanh nghiệp trực thuộc cấp uỷ cấp huyện; đảng bộ cơ sở cơ quan tập đoàn kinh tế, tổng công ty, Ngân hàng TMNN, đảng bộ bộ phận thôn, ấp, khu dân cư.

[26] Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI *(số 18-CTr/TW, ngày 19/7/2011)*; Chương trình làm việc khoá XII *(số 06-CTr/TW, ngày 16/3/2016)*; Chương trình làm việc khoá XIII *(số 04-CTr/TW, ngày 15/3/2021)*.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

đạo toàn diện, đồng bộ các mặt công tác; Ban Chấp hành Trung ương cơ bản thực hiện đúng chương trình đề ra và có sự điều chỉnh kịp thời để đáp ứng yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phù hợp tình hình đất nước. Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khoá[27] đã kế thừa những nội dung phù hợp của khoá trước, bổ sung một số nội dung mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phân định rõ ràng, cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo cấp cao của Đảng và được tổ chức thực hiện nghiêm. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động, luôn đoàn kết, thống nhất cao trong các quyết định của mình, nhất là những vấn đề mới, khó, nhạy cảm, phức tạp, góp phần quyết định và bảo đảm giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thực sự đề cao trách nhiệm, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể trong việc cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội XI, XII, XIII thành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định, quy chế[28] và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả trong toàn Đảng.

Các đồng chí Uỷ viên Bộ Chính trị, Uỷ viên Ban Bí thư, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương và nhất là Đồng chí Tổng Bí thư đã dành thời gian làm việc trực tiếp với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, kiểm tra và tìm hiểu, nắm tình hình thực tế ở cơ sở. Thường trực Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của Đảng ở Trung ương đã tăng cường giao ban định kỳ với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương và địa phương để nắm tình hình và chỉ đạo phối hợp xử lý các vấn đề mới nảy sinh.

Nhìn chung, các quy định về Đại hội đại biểu toàn quốc, về Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan lãnh đạo của Đảng ở cấp Trung ương là phù hợp, phát huy hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đại hội; những chủ trương, chính sách về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, công tác xây dựng Đảng và thí điểm một số chủ trương mới, về phối hợp hoạt động giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị.

2.5. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương (Chương IV)

Các cấp uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về nội dung, nhiệm vụ của đại hội, đại biểu dự đại hội đảng bộ; về số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, uỷ

---

[27] Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XI *(số 25-QĐ/TW, ngày 18/7/2011)*; Quy chế làm việc của khoá XII *(số 25-QĐ/TW, ngày 18/7/2016)*; Quy chế làm việc của khoá XIII *(số 01-QC/TW, ngày 28/7/2021)*.

[28] Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; về công tác cán bộ; về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; về sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; về phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; hội nhập kinh tế; quy định về trách nhiệm nêu gương.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

viên uỷ ban kiểm tra cấp uỷ; về nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện *(từ ngày 01/7/2025 là xã, phường, đặc khu)*.

Các cơ quan lãnh đạo của Đảng ở địa phương được quan tâm xây dựng, kiện toàn vững mạnh. Hầu hết các cấp uỷ, ban thường vụ đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt theo hướng thiết thực và hiệu quả; lãnh đạo, chỉ đạo, thảo luận, quyết định các vấn đề theo đúng thẩm quyền, thể hiện được vai trò lãnh đạo của Đảng ở địa phương; phân công rõ nhiệm vụ cho từng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, thường trực cấp uỷ. Cấp uỷ cấp trên thường xuyên kiểm tra, giám sát cấp uỷ cấp dưới trong việc xây dựng, thực hiện quy chế làm việc để kịp thời chấn chỉnh những nội dung chưa đúng với quy định của Điều lệ Đảng, của Trung ương và pháp luật của Nhà nước, khắc phục những hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc chỉ định cấp uỷ và bổ sung phương hướng, nhiệm vụ đối với tổ chức đảng thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập, chia tách được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, nhất là tại những nơi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức các cơ quan, đơn vị, bảo đảm các tổ chức đảng và cấp uỷ hoạt động liên tục, giữ vững vai trò lãnh đạo và không phải tổ chức đại hội nhiều lần.

Nhìn chung, các quy định về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương trong Điều lệ Đảng được tổ chức thực hiện nghiêm, góp phần nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp uỷ trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của đại hội, những chủ trương, chính sách về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới tại địa phương.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thường trực cấp uỷ, nhất là mối quan hệ công tác giữa đồng chí bí thư cấp uỷ và đồng chí chủ tịch uỷ ban nhân dân có nơi còn lúng túng. Chương IV quy định về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương chưa quy định cấp uỷ xã là cơ quan lãnh đạo ở cấp xã.

2.6. Về tổ chức cơ sở đảng (Chương V)

Tính đến ngày 31/5/2025, toàn Đảng có 49.733 đảng bộ, chi bộ cơ sở[29], 2.633 đảng bộ bộ phận, 235.694 chi bộ trực thuộc. Việc thành lập các tổ chức cơ

[29] Trong đó, 27.079 chi bộ cơ sở.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

sở đảng, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc bảo đảm đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, bài bản, có hiệu quả các quy định của Điều lệ Đảng, các chủ trương, nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương về: xây dựng tổ chức cơ sở đảng; chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; xây dựng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ; đặc biệt, kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đảng uỷ xã, phường, đặc khu đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu hoàn thành công tác kiện toàn tổ chức, sắp xếp cán bộ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoạt động thông suốt, gần dân, sát dân, cơ bản đáp ứng các yêu cầu quản trị xã hội hiện đại. Đa số tổ chức cơ sở đảng đã phát huy vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở, lãnh đạo cán bộ, đảng viên và Nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được Điều lệ Đảng, Trung ương quy định.

Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng hằng năm được các cấp uỷ, tổ chức đảng nghiêm túc tổ chức thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương, từng bước khắc phục bệnh thành tích, đúng thực chất hơn.

Các cấp uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nghiêm túc chấp hành Điều lệ Đảng, chỉ thị của Bộ Chính trị, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về nội dung, nhiệm vụ, nhiệm kỳ, đại biểu dự đại hội đảng bộ, chi bộ; cơ bản bầu đủ số lượng, bảo đảm chất lượng uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ cơ sở, chi uỷ, bí thư, phó bí thư; duy trì nền nếp chế độ, hình thức sinh hoạt của chi uỷ, chi bộ, đảng uỷ, đảng bộ cơ sở theo quy định; thí điểm sinh hoạt trực tuyến theo hướng dẫn của Trung ương; một số chi bộ đông đảng viên được tổ chức và hoạt động theo tổ đảng. Thực hiện đúng quy định về việc lập chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở theo nơi làm việc hoặc nơi ở của đảng viên.

Nhìn chung, các quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về: lập tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc; nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng, của ban thường vụ đảng uỷ cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc; đại hội của tổ chức cơ sở đảng *(nội dung, nhiệm vụ của đại hội; đại biểu dự đại hội; về bầu cấp uỷ, số lượng uỷ viên ban chấp hành, ban thường vụ)*; về chế độ sinh hoạt của chi uỷ, chi bộ, đảng uỷ, đảng bộ cơ sở; chi uỷ, bí thư, phó bí thư chi bộ; hình thức sinh hoạt chi bộ, nhất là ở các chi bộ có đông đảng viên, có đảng viên hoạt động phân tán; việc sinh hoạt đảng trực tuyến; tổ chức và hoạt động của chi bộ trực thuộc có trên 30 đảng viên; tổ đảng và hoạt động của tổ đảng được thực hiện nghiêm, ổn định từ nhiều năm, cơ bản phù hợp tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức cơ sở đảng, chi bộ, góp phần củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Một số địa phương lập mô hình đảng bộ bộ phận chưa đúng quy định; nhiều chi bộ khu dân cư, tổ dân phố quá đông đảng viên. Hoạt động của đảng bộ bộ phận còn lúng túng, gặp nhiều vướng mắc, tầng nấc, vai trò hạn chế, nhất là trong công tác kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc, đảng viên[30] và công tác tổ chức cán bộ. Việc họp thường lệ mỗi năm hai lần ở các đảng bộ cơ sở có đông đảng viên, hoạt động phân tán trên phạm vi rộng gặp khó khăn; một số nơi thực hiện chưa nghiêm. Việc sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề ở một số loại hình chi bộ, nhất là chi bộ trong doanh nghiệp và một số tổ chức, cơ sở ở nước ngoài còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng. Vai trò và sức chiến đấu của chi bộ còn yếu, chưa kịp thời phát hiện khi cán bộ, đảng viên có sai phạm trong quá trình công tác, sinh hoạt.

Chưa có quy định cụ thể đối với đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên cơ sở, đảng bộ được giao quyền, thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở sau khi thành lập mà không duy trì đủ số lượng đảng viên theo quy định. Nhiệm kỳ chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở 05 năm 02 lần chưa đồng bộ, thống nhất với nhiệm kỳ đại hội của cấp trên và các quy định về công tác cán bộ, khó khăn trong xác định nhiệm vụ chính trị của nhiệm kỳ và công tác bố trí cán bộ *(trước ngày 01/7/2025)*. Quy định về lập tổ chức cơ sở đảng gồm cả đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở[31] chưa sát với thực tế về quy mô, tính chất và nhiệm vụ của mỗi loại hình tổ chức đảng. Trong thực tế, có nhiều loại hình đảng bộ, chi bộ cơ sở, có chức năng, nhiệm vụ khác nhau, nhưng Điều lệ Đảng chỉ quy định về nhiệm vụ chung của tổ chức cơ sở đảng là chưa phù hợp với thực tiễn (*Ban Bí thư đã ban hành chức năng, nhiệm vụ cho từng loại hình tổ chức cơ sở đảng*). Chưa có quy định cụ thể về điều kiện lập chi bộ cơ sở, lập chi bộ trực thuộc; về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ bộ phận. Thực tiễn cho thấy các quy định về tổ chức cơ sở đảng còn nhiều vấn đề cần nghiên cứu kỹ lưỡng để sửa đổi, thay thế cho phù hợp với mô hình tổng thể tổ chức bộ máy trong thời kỳ mới.

2.7. Về tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam (Chương VI)

Các quy định mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam, cơ quan chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam được bổ sung, sửa đổi, ban hành kịp thời, phù hợp với việc sắp xếp tinh gọn tổ chức của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam, góp phần nhanh chóng kiện toàn hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội và Công an[32]. Vị trí, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong Quân đội và

[30] Trừ đảng bộ bộ phận trong Quân đội Nhân dân Việt Nam.
[31] Tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Đảng.
[32] Đảng bộ Quân đội có 55 đảng bộ trực thuộc; 161 đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở; 4.299 tổ chức cơ sở đảng *(1.761 đảng bộ cơ sở, 2538 chi bộ cơ sở)*; 957 đảng bộ bộ phận; 14.711 chi bộ trực thuộc. Ở địa phương: có 34 đảng bộ quân sự cấp tỉnh; 2 đảng bộ bộ tư lệnh; 6.017 tổ chức cơ sở đảng; 5.568 chi bộ trực thuộc; có 10.103 chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn (*tính đến 21/2/2025*).

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Công an ngày càng được khẳng định và tăng cường; chức năng, nhiệm vụ của các loại hình đảng bộ, chi bộ trong Quân đội và Công an được rà soát và bổ sung, sửa đổi; chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ bộ phận trong Quân đội và Công an được quy định rõ hơn, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Việc thực hiện nghiêm quy định đồng chí bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ tham gia đảng uỷ quân khu; đồng chí bí thư cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện *(từ ngày 01/7/2025 là xã, phường, đặc khu)* là bí thư đảng uỷ quân sự cùng cấp; đồng chí phó bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ phụ trách đảng uỷ bộ đội biên phòng *(trước ngày 01/7/2025)*; phó bí thư là chủ tịch uỷ ban nhân dân phụ trách đảng uỷ công an cùng cấp; tổ chức đảng quân sự, công an địa phương cấp nào đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp uỷ địa phương cấp đó, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng uỷ quân sự, đảng uỷ công an cấp trên về mặt chuyên môn, nghiệp vụ; quy chế phối hợp giữa cấp uỷ công an cấp trên với cấp uỷ địa phương cấp dưới trong lãnh đạo, chỉ đạo cấp uỷ công an cùng cấp[33] đã khẳng định vị trí, vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, sự phù hợp của cơ chế song trùng lãnh đạo đối với tổ chức đảng trong quân đội, công an địa phương, phát huy vai trò của tổ chức đảng trong quân đội, công an ở địa phương, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng, công an tại địa phương.

Nhìn chung, các quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương về tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; về cơ quan chính trị trong Quân đội Nhân dân Việt Nam, cơ quan làm công tác đảng, công tác chính trị, công tác quần chúng trong Công an Nhân dân Việt Nam; về cơ chế lãnh đạo của cấp uỷ cùng cấp với tổ chức đảng quân sự, công an địa phương là phù hợp với cơ cấu tổ chức của Quân đội Nhân dân, Công an Nhân dân, thực tiễn và đặc thù của công tác xây dựng Đảng ở các đảng bộ này, bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội, Công an và phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong bảo vệ vững chắc Tổ quốc, bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong tình hình mới.

Hạn chế: Cơ cấu của cơ quan quân sự tham gia cấp uỷ địa phương chưa phù hợp[34]; việc kiện toàn cán bộ chủ trì ở cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh[35] tham gia cấp uỷ địa phương có nơi còn chậm *(trước ngày 01/7/2025)*.

Đảng uỷ Công an Trung ương có 64 đảng bộ trực thuộc; 20 đảng bộ cấp trên cơ sở; 44 đảng bộ cơ sở. Ở công an địa phương: có 34 đảng bộ công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 3.321 đảng bộ, chi bộ công an xã, phường, đặc khu.

[33] Quyết định số 90-QĐ/TW, ngày 06/12/2022 của Ban Bí thư về quy chế phối hợp giữa Đảng uỷ Công an Trung ương với các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an tỉnh, thành phố; của Ban Bí thư Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 22/6/2021 về quy chế thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an tỉnh, thành phố.

[34] Chỉ huy trưởng được tham gia cấp uỷ, ban thường vụ cùng cấp nhưng chính uỷ lại không có cơ cấu trong cấp uỷ.

[35] Gồm: Chỉ huy trưởng, chính uỷ bộ chỉ huy quân sự.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

2.8. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp (Chương VII)

Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về: thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tổ chức, số lượng, cơ cấu thành viên, nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ ban kiểm tra các cấp; công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ; về kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; quy định kiểm tra, giám sát về kê khai tài sản, thu nhập; về chỉ đạo của uỷ ban kiểm tra cấp trên đối với uỷ ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát; về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên với tinh thần quyết liệt, "không ngừng, không nghỉ", "không chùng xuống", có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là trong những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, dư luận bức xúc[36]; triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ngay từ năm đầu của nhiệm kỳ. Các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành nghiêm sự kiểm tra, giám sát của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

Uỷ ban kiểm tra các cấp luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ cùng cấp, trực tiếp, thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ và chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ của uỷ ban kiểm tra cấp trên, thực hiện đúng nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định; tôn trọng và thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc đã bám sát sự chỉ đạo của cấp uỷ, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, bước đầu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng cấp dưới trong việc chấp hành chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước..., chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm về nguyên tắc, thủ tục, quy trình, chế độ công tác và chuyển cho uỷ ban kiểm tra một số vụ việc khi tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

---

[36] Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng ngân sách trong việc đầu tư công, mua tài sản, đi công tác, nghiên cứu ở nước ngoài; quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ phòng, chống thiên tai.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Nhìn chung, các quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp trong Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương cơ bản phù hợp, đồng bộ, thống nhất và được triển khai quyết liệt, bài bản, từng bước đi vào nền nếp, chất lượng, hiệu quả được nâng lên, có bước đột phá với những kết quả cụ thể rõ rệt; cùng với đó, việc uỷ ban kiểm tra cấp trên hướng dẫn, chỉ đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, góp phần giúp các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, qua đó tiếp tục củng cố, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng. Việc bổ sung nhiệm vụ, thẩm quyền cho uỷ ban kiểm tra các cấp (thi hành kỷ luật đảng viên, giải quyết tố cáo, khiếu nại; kỷ luật cách cấp đối với tổ chức đảng; kiểm soát tài sản, thu nhập), đặc biệt là phân quyền xuống cấp cơ sở (cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp cơ sở) trong thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại đối với đảng viên đã giảm được việc tố cáo, khiếu nại lên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, không có khiếu nại lên Ban Chấp hành Trung ương.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy trình, quy định về công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp uỷ, tổ chức đảng có lúc chưa kịp thời; có nội dung chưa phù hợp với quy định, hướng dẫn của cấp trên hoặc tình hình thực tiễn, như: (i) Vấn đề chưa tương thích, đồng bộ, tương xứng giữa hình thức kỷ luật đảng và kỷ luật chính quyền; thời hiệu giữa kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính. (ii) Vấn đề khó khăn cho tổ chức đảng, khi đảng viên bị cách chức vụ trong Đảng, nếu có khiếu nại, cấp có thẩm quyền giảm nhẹ hoặc xoá kỷ luật thì vấn đề phục hồi chức vụ, quyền lợi và danh dự cho đảng viên đó khó thực hiện được; vấn đề tâm lý khiếu nại "cầu may" cho đến khi hết quyền khiếu nại do việc giải quyết thực hiện tuần tự từ uỷ ban kiểm tra đến ban thường vụ, cấp uỷ cho đến Ban Chấp hành Trung ương. (iii) Vướng mắc trong việc lập tổ chức đảng mới hoặc giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên khi tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán; thực hiện ghi lý lịch đảng viên đối với tổ chức đảng đã bị kỷ luật giải tán. Thời hạn để bầu vào cấp uỷ, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương hoặc cao hơn đối với đảng viên bị kỷ luật cách chức là một năm theo khoản 3 Điều 40, Điều lệ Đảng, cần sửa đổi để phù hợp với thực tế các quy định hiện đang có hiệu lực áp dụng trong nhiệm kỳ XIII. (iv) Về chế độ làm việc của uỷ ban kiểm tra và cơ quan uỷ ban kiểm tra: mối quan hệ, đổi mới để có sự độc lập tương đối giữa uỷ ban kiểm tra và cấp uỷ cùng cấp. Vấn đề đảm bảo tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ khi uỷ ban kiểm tra cấp trên có ý kiến khác với cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp dưới. Đồng thời, cần có đánh giá vướng mắc về nhiệm vụ, thẩm quyền, về phối hợp của uỷ ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập để có đề xuất cho phù hợp.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Công tác kiểm tra tài chính đảng đối với tổ chức đảng cấp dưới, cơ quan tài chính cấp uỷ cùng cấp và việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của một số uỷ ban kiểm tra, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ, nhất là cấp huyện còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát đối với doanh nghiệp của Đảng chưa được quan tâm đúng mức[37]. Một số đảng uỷ doanh nghiệp trong Quân đội chưa bố trí cán bộ kiểm tra chuyên trách theo quy định.

Quy định về đối tượng, nội dung kiểm tra, giám sát; về khiếu nại và cấp giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của đảng viên; về thẩm quyền thi hành kỷ luật của chi bộ có nội dung còn rộng, một số nội dung chưa phù hợp với thực tiễn. Chưa quy định cụ thể thẩm quyền kết luận các cuộc kiểm tra, giám sát do cấp uỷ giao cho các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ tiến hành kiểm tra.

2.9. Về khen thưởng, kỷ luật (Chương VIII)

Các cấp uỷ đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, thực hiện đồng bộ, thống nhất việc khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên trong toàn đảng bộ. Việc biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng, đảng viên có thành tích được các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thẩm quyền, tiêu chuẩn, đối tượng, thủ tục, giá trị tặng phẩm và các hình thức khen thưởng. Việc bổ sung quy định tặng Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng, xét tặng sớm, truy tặng, chưa được xét tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên là phù hợp, đáp ứng nguyện vọng của đảng viên, được sự đồng tình, thống nhất trong Đảng.

Cơ bản các cấp uỷ thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Việc khiếu nại của các tổ chức đảng, đảng viên và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp quan tâm, thực hiện thận trọng, khách quan[38]; việc thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm được thực hiện kịp thời, nghiêm minh, đúng thẩm quyền, quy trình, bảo đảm nguyên tắc, phương hướng, phương châm trong thi hành kỷ luật. Việc kỷ luật giải tán tổ chức đảng, đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên và đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ của cấp uỷ viên, đình chỉ hoạt động của tổ chức đảng, kỷ luật đảng viên, cấp uỷ viên vi phạm pháp luật bị khởi tố, bắt tạm giam, kết án được Trung ương quy định rất chặt chẽ về quy trình, thẩm quyền; các cấp uỷ thực hiện rất thận trọng, nghiêm minh[39].

---

[37] Theo Báo cáo số 179-BC/UBKTTW, ngày 04/4/2024 của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

[38] Theo Báo cáo số 179-BC/UBKTTW, ngày 04/4/2024 của Uỷ ban Kiểm tra TW, trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, cấp uỷ các cấp đã giải quyết xong khiếu nại kỷ luật của 10 tổ chức đảng, 1.555 đảng viên. Uỷ ban kiểm tra các cấp đã giải quyết xong tố cáo của 599 tổ chức đảng, 27.083 đảng viên.

[39] Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ các cấp, chi bộ đã thi hành kỷ luật 4.339 tổ chức đảng và 199.307 đảng viên bằng các hình thức khác nhau; uỷ ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 660 tổ chức đảng và 59.200 đảng viên (trong đó có 20.524 cấp uỷ viên, chiếm 35%). Cấp uỷ các cấp đã giải tán 03 tổ chức đảng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Nhìn chung, các quy định về khen thưởng, kỷ luật trong Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương là phù hợp, được thực hiện thống nhất, kết quả thi hành góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đánh giá cao.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Việc thực hiện quy định về thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa được nghiêm túc, có hiện tượng nể nang, né tránh, cục bộ; một số trường hợp chưa đúng nguyên tắc, thủ tục, không đúng thẩm quyền. Một số đảng viên lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây mất đoàn kết, làm ảnh hưởng xấu đến danh dự và uy tín của đảng viên, tổ chức đảng, vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm.

Quy định về giá trị tặng phẩm kèm theo các hình thức khen thưởng chưa tương đồng với các quy định của Nhà nước. Quy định về thẩm quyền, hình thức khen thưởng của cấp uỷ cấp tỉnh, cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng cho tổ chức đảng, đảng viên có cùng thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền còn chưa thống nhất[40]. Quy định về thời hiệu kỷ luật của Đảng và của Nhà nước có nội dung chưa đồng bộ[41]. Một số quy định về thời gian bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên sau khi bị kỷ luật còn bất cập.

2.10. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (Chương IX)

Các tổ chức đảng, đảng viên công tác trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn được giao, giữ vững nguyên tắc làm việc, chế độ sinh hoạt theo Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương và quy chế làm việc, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá, thể chế hoá Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc, Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, thành các văn bản quy phạm pháp luật, điều lệ, quy định, chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động của từng cơ quan, tổ chức và bố trí nguồn lực, tập trung chỉ đạo việc triển khai thực hiện. Đồng thời, bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và kiểm tra, giám sát, Đảng đã lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định và cơ bản đạt mục tiêu đề ra.

---

[40] Cùng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm có tập thể, cá nhân được ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện tặng giấy khen nhưng trường hợp khác lại được ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh tặng bằng khen; tương tự, cùng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền có nơi tặng cờ, có nơi tặng bằng khen.

[41] Về thời hiệu xử lý kỷ luật: Đối với hành vi vi phạm phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách, thời hiệu kỷ luật Đảng là 05 năm, thời hiệu xử lý kỷ luật hành chính là 02 năm; đối với vi phạm phải xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo thì thời hiệu kỷ luật Đảng là 10 năm, thời hiệu kỷ luật hành chính là 05 năm.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Các cấp uỷ, tổ chức đảng thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị; lựa chọn, giới thiệu những cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm, ứng cử vào chức danh lãnh đạo của cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội được thống nhất thực hiện từ Trung ương đến cơ sở, thôn, tổ dân phố.

Quy định và thực hiện nghiêm việc lập, kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương và cấp tỉnh; thành lập và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; đảng bộ ở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ bảo đảm vai trò lãnh đạo và thống nhất, đồng bộ với sắp xếp mô hình tổ chức mới; thành lập đảng bộ các cơ quan Đảng, đảng bộ uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã. Việc lập đảng bộ, chi bộ ở các cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương, ở cấp tỉnh bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong cơ quan lãnh đạo của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan hành pháp, tư pháp cấp Trung ương và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lập tổ đảng ở Thường trực Hội đồng Dân tộc, thường trực các uỷ ban của Quốc hội, đoàn đại biểu Quốc hội; tổ đảng ở đoàn đại biểu Quốc hội *(hoạt động tại các kỳ họp của Quốc hội)* đã bảo đảm, tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở Trung ương và cấp uỷ cấp tỉnh, cấp xã đối với các tổ chức chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở cấp tỉnh, cấp xã. Tổ chức và hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng, của các đảng uỷ, chi bộ mới thành lập sau khi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng ở các cơ quan, tổ chức nhìn chung đã bám sát chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Nhìn chung, quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là phù hợp. Các tổ chức đảng và đảng viên công tác trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cơ bản chấp hành nghiêm nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Mô hình tổ chức và hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn còn hạn chế, bất cập. Việc thực hiện lãnh đạo công tác kiểm tra của đảng đoàn, ban cán sự đảng còn hạn chế. Sự phối hợp công tác giữa đảng đoàn, ban cán sự đảng với đảng uỷ, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị một số nơi còn lúng túng, chưa chặt chẽ. Mô hình đảng đoàn, ban cán sự đảng có lúc chưa phát huy đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn; một số nơi thực hiện chưa đúng

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc *(trước ngày 24/01/2025)*. Quy định, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của tổ đảng ở Hội đồng dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội chưa đầy đủ.

2.11. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Chương X)

Các cấp uỷ, các cấp bộ đoàn đã thực hiện nghiêm quy định của Điều lệ Đảng về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Đoàn thanh niên đã thực sự là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng, tiếp tục kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh[42]; là lực lượng nòng cốt trong phong trào thanh niên; đồng thời, là trường học xã hội chủ nghĩa, đại diện quyền lợi của thanh niên và phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển.

Các đảng viên còn trong độ tuổi đoàn vẫn sinh hoạt, công tác trong tổ chức đoàn theo đúng quy định và là những nhân tố tích cực xây dựng tổ chức đoàn, những tấm gương để các đoàn viên trẻ học tập, noi gương phấn đấu vào Đảng; đồng thời, đề cao trách nhiệm của đảng viên trẻ đối với tổ chức đoàn.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng đã thường xuyên quan tâm, trực tiếp lãnh đạo tổ chức đoàn trong việc xác định phương hướng, nhiệm vụ chính trị, công tác tư tưởng, tổ chức và cán bộ. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã chú trọng nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên, tạo môi trường cho đoàn viên, thanh niên được rèn luyện, thử thách, cống hiến; tạo điều kiện để đoàn viên, thanh niên phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu trong học tập, lao động và cuộc sống, hăng hái tham gia các hoạt động cộng đồng, tích cực tham gia xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Nhìn chung, Điều lệ Đảng, các quy định của Trung ương xác định vai trò, vị trí của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; nhiệm vụ của cấp uỷ trong việc lãnh đạo trực tiếp tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức và cán bộ là phù hợp, được thực hiện nền nếp, làm cơ sở để các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ cho Đảng.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Một số cấp uỷ chưa quan tâm đầy đủ tới việc lãnh đạo, chăm lo xây dựng tổ chức đoàn, chưa thường xuyên làm việc, lắng nghe, đối thoại với thanh niên. Một số cấp uỷ cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc theo dõi, kiểm tra công tác thanh niên. Việc bố trí, sắp xếp cán bộ đoàn khi hết tuổi

---

[42] Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, có 98.604 cán bộ đoàn được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm sang các cơ quan Đảng và hệ thống chính trị; đã kết nạp 1.956.235 đảng viên là đoàn viên *(81,65% đảng viên mới kết nạp)*. Trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, có 22.072 cán bộ đoàn trúng cử vào cấp uỷ cùng cấp; 17 cán bộ đoàn trúng cử đại biểu Quốc hội khoá XV; 15.885 cán bộ đoàn trúng cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026 *(Báo cáo số 216-BC/TWĐTN-BTC của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh)*.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

công tác đoàn gặp nhiều khó khăn, nhất là cán bộ đoàn cơ sở do biên chế cán bộ, công chức của cấp xã ít.

2.12. Về tài chính của Đảng (Chương XI)

Tài chính của Đảng thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng, quy định của Nhà nước. Mức đóng đảng phí của đảng viên cơ bản ổn định; nguồn thu từ đảng phí, thu từ kinh tế đảng (doanh nghiệp của Đảng, các đơn vị sự nghiệp của Đảng), ngân sách Nhà nước, các nguồn thu khác đã cơ bản bảo đảm hoạt động của Đảng từ Trung ương đến các tổ chức cơ sở đảng, các chi bộ.

Trung ương đã quy định, hướng dẫn cụ thể, thống nhất về nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của Đảng, mức đóng đảng phí của đảng viên; nghiên cứu bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách đặc thù cho phù hợp với thực tiễn, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ quản lý tài chính đảng, đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính hiệu quả trong quản lý sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Quy định định kỳ hằng năm, cấp uỷ nghe báo cáo và quyết định nhiệm vụ tài chính của cấp mình đã được các cấp uỷ cụ thể hoá trong quy chế làm việc, thực hiện thành nền nếp.

Các cấp uỷ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương về chế độ thu, nộp đảng phí; cơ bản quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí chi hoạt động của các cấp uỷ, tổ chức đảng đúng định mức, chế độ theo quy định và quản lý chặt chẽ tài chính, tài sản của Đảng. Công tác kiểm tra, kiểm toán đối với quản lý tài chính đảng ngày càng được tăng cường, mở rộng cả về phạm vi và nội dung, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, đưa công tác tài chính đảng từng bước đi vào nền nếp, có hiệu quả, cơ bản thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Nhìn chung, quy định về nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của Đảng, mức đóng đảng phí của đảng viên trong Điều lệ Đảng và một số quy định của Trung ương cơ bản phù hợp, được thực hiện thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

Hạn chế, vướng mắc, bất cập: Việc thu, nộp đảng phí ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng còn chậm, chưa đúng thời gian quy định, nhất là đối với đảng viên là lưu học sinh tự túc, lao động, tự do nhỏ lẻ. Một số tổ chức đảng còn lúng túng trong việc quản lý và sử dụng phần đảng phí được trích giữ lại. Kinh phí phục vụ cho hoạt động của các cấp uỷ ở cơ sở và ngoài nước gặp khó khăn. Công tác quản lý tài chính, tài sản và hoạt động của một số doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp của Đảng còn hạn chế, một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, thậm chí để xảy ra sai phạm đến mức phải xử lý kỷ luật. Một số văn bản về thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, đảng phí chưa phù hợp, chậm được bổ sung, sửa đổi; quy định về

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

tỉ lệ trích nộp đảng phí lên cấp trên của chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở hiện nay là cao (70%).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trên cơ sở tổng kết của Trung ương, các cấp uỷ, tổ chức đảng trong toàn Đảng, có thể khẳng định 15 năm qua Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của các cấp uỷ được các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên thi hành nghiêm túc, góp phần rất quan trọng trong việc xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; là nền tảng giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Công tác phổ biến, quán triệt Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương luôn được các cấp uỷ, tổ chức đảng chủ động triển khai thường xuyên và kịp thời, bài bản, đúng đối tượng và kế hoạch đề ra; về cơ bản, cán bộ, đảng viên nắm vững Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương; nhận thức và trách nhiệm thi hành Điều lệ Đảng được nâng lên. Việc cụ thể hoá Điều lệ Đảng được Trung ương, các cấp uỷ, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ các cấp tập trung thực hiện. Trong nhiệm kỳ Đại hội XI, XII, XIII của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương đã nhiều lần ban hành quy định thi hành Điều lệ Đảng[43], đồng thời, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, hướng dẫn cụ thể các nội dung của Điều lệ Đảng. Các quy định, hướng dẫn của Trung ương được nghiên cứu, chuẩn bị nghiêm túc, bài bản, công phu, kỹ lưỡng, khoa học, đồng bộ, lấy ý kiến rộng rãi của các cấp uỷ, tổ chức đảng, phù hợp thực tiễn, đã cụ thể hoá và làm rõ hơn nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, quy trình, thủ tục; cơ bản phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, tạo cơ sở chính trị, pháp lý vững chắc để thực hiện thành công cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy, hoàn thiện mô hình tổng thể của hệ thống chính trị bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, hướng mạnh về cơ sở và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo thuận lợi cho các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động liên tục, thông suốt. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng đã thực hiện nghiêm quy định của Điều lệ Đảng, đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát việc quán triệt và thi hành Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương được các cấp uỷ, cơ quan tham mưu, giúp việc, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ quan tâm thực hiện thường xuyên và gắn với

[43] Riêng nhiệm kỳ Đại hội XIII, để tạo cơ sở chính trị, pháp lý thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy và bổ sung, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp thực tiễn công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, Ban Chấp hành Trung ương đã 03 lần ban hành quy định thi hành Điều lệ Đảng; 03 lần ban hành quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

việc tổng kết thi hành Điều lệ Đảng, bảo đảm Điều lệ Đảng được phổ biến, quán triệt sâu rộng, thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất trong toàn Đảng.

Công tác phát triển đảng viên đạt kết quả cao; cơ cấu đảng viên chuyển biến theo hướng tích cực, trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của đảng viên được nâng lên, tỉ lệ đảng viên trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo ngày càng tăng.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động và luôn đoàn kết, thống nhất cao trong các quyết định của mình; đổi mới mạnh mẽ phương thức cầm quyền, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ các mặt công tác, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, quyết định mọi thành công của sự nghiệp cách mạng nước ta, bảo đảm giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Các cấp uỷ, ban thường vụ cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, thẩm quyền, thể hiện được vai trò lãnh đạo của Đảng ở địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những nội dung chưa đúng, khắc phục những hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện. Đa số tổ chức cơ sở đảng đã phát huy vai trò là hạt nhân chính trị ở cơ sở, lãnh đạo cán bộ, đảng viên và Nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Vị trí, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong Quân đội và Công an ngày càng được khẳng định và tăng cường. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương với tinh thần quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cơ bản các cấp uỷ thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng được cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra các cấp quan tâm, thực hiện thận trọng, khách quan; việc thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm được thực hiện kịp thời, nghiêm minh, đúng thẩm quyền, quy trình, bảo đảm nguyên tắc, phương hướng, phương châm trong thi hành kỷ luật.

Trong các nhiệm kỳ qua, mặc dù không sửa Điều lệ Đảng, nhưng Đại hội XII, Đại hội XIII đã quyết định hoặc giao Ban Chấp hành Trung ương cụ thể hoá nhiều nội dung, vấn đề quan trọng, cấp thiết của Đảng vào các quy định, hướng dẫn của Trung ương để quyết định những vấn đề có tính cách mạng của Đảng, tạo cơ sở vững chắc để nước ta tự tin, vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, như: cho thực hiện giới thiệu

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

tái cử chức danh Tổng Bí thư nhiệm kỳ thứ ba; tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã; kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở cấp Trung ương và cấp tỉnh; thí điểm Bộ Chính trị, cấp uỷ cấp trên chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ trực thuộc Trung ương và những nơi thành lập mới các cấp uỷ, tổ chức đảng; thí điểm tổ chức các đảng bộ xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng... khẳng định việc bám sát, chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đúng thẩm quyền; lãnh đạo, chỉ đạo linh hoạt, đáp ứng yêu cầu của phát triển của đất nước trong tình hình mới.

Đạt được những kết quả nêu trên là do: (1) Điều lệ Đảng đã xác định rõ tôn chỉ, mục đích, hệ tư tưởng, các nguyên tắc về tổ chức, hoạt động, hệ thống tổ chức, phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng và quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của tổ chức đảng, đảng viên; đã được thực hiện ổn định qua nhiều nhiệm kỳ. (2) Sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ, tổ chức đảng. (3) Sự chủ động, tích cực, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ các cấp. (4) Ý thức tự giác, nghiêm túc chấp hành của tổ chức đảng, đảng viên. (5) Kế thừa, phát huy những kết quả, kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước.

Tuy nhiên, quá trình thi hành Điều lệ Đảng còn một số hạn chế, vướng mắc: Một số cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của Điều lệ Đảng; việc thường xuyên học tập, nghiên cứu sâu, nắm vững Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương của cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên ở một số nơi còn hạn chế. Một số cấp uỷ viên, đảng viên chưa chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, còn vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, vi phạm quy chế làm việc; thực hiện chưa tốt nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên. Một số nội dung trong Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn còn bất cập, chưa bao quát hết các đối tượng và chưa đồng bộ, việc cụ thể hoá một số quy định còn chưa kịp thời. Trong sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ việc tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi chưa thực chất, chưa thường xuyên, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi. Vai trò và sức chiến đấu của không ít chi bộ còn yếu, chưa kịp thời phát hiện sai phạm của cán bộ, đảng viên trong quá trình công tác, sinh hoạt. Việc thực hiện quy định về thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa nghiêm túc, vẫn còn hiện tượng nể nang, né tránh, cục bộ; một số trường hợp chưa đúng nguyên tắc, thủ tục, không đúng thẩm quyền, quy trình, quy định. Một số đảng viên lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây mất đoàn kết, làm

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

ảnh hưởng xấu đến danh dự và uy tín của đảng viên, tổ chức đảng, vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm.

Ngoài những hạn chế, vướng mắc nêu trên, mặc dù không sửa Điều lệ Đảng, nhưng Đại hội XIII đồng ý cho nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến của Đại hội để cụ thể hoá vào các quy định, hướng dẫn của Trung ương và những vấn đề quan trọng có tính cách mạng đang được thực hiện, trong quá trình thi hành Điều lệ Đảng có một số nội dung trong các quy định, hướng dẫn còn bất cập: (1) ***Về cụ thể hoá nguyên tắc tập trung dân chủ; (2)*** Về độ tuổi kết nạp đảng viên, về thẻ đảng viên, về giới thiệu sinh hoạt đảng và sinh hoạt đảng tạm thời; (3) Về trường hợp được quy định cơ cấu là cấp uỷ viên, bí thư cấp uỷ nhưng không phải là đảng viên của tổ chức đảng đó; (4) Về đảng bộ cấp trên của tổ chức cơ sở đảng và tổ chức cơ sở đảng (chưa phù hợp); mô hình tổ chức đảng ở những nơi có đặc điểm riêng (chưa quy định rõ); (5) Về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng, chi bộ chưa bao quát hết các loại hình; (6) Về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở địa phương *(cấp tỉnh, cấp xã)*; về đảng bộ bộ phận; (7) Một số quy định cụ thể về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; thẩm quyền kỷ luật của ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở; (8) Một số quy định về công tác khen thưởng và thời hiệu kỷ luật, bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên sau khi bị kỷ luật; (9) Về tổ chức và phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội do bầu cử lập ra; trong các cơ quan hành pháp, tư pháp ở Trung ương và cấp tỉnh; Đảng lãnh đạo Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; (10) Một số văn bản về việc thực hiện công tác đảng phí; (11) Về chuyển đổi số và cải cách hành chính trong Đảng.

III. VỀ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Quan điểm, nguyên tắc

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; kiên định Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; đồng bộ với bổ sung, sửa đổi Cương lĩnh chính trị và Hiến pháp.

- Kế thừa và giữ vững các nội dung có tính nguyên tắc, bản chất của Đảng.

- Điều lệ Đảng không nên quy định quá chi tiết, cụ thể. Những nội dung ***trong quy định thi hành Điều lệ Đảng*** đã rõ, phù hợp với mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và thực tiễn thì nghiên cứu bổ sung, sửa đổi.

2. Trên cơ sở quan điểm, nguyên tắc nêu trên; tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng, những đề xuất, kiến nghị của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

ương và thực tiễn đặt ra, Ban Chấp hành Trung ương báo cáo Đại hội XIV giao Ban Chấp hành Trung ương khoá XIV:

2.1. Xem xét, quyết định một số chủ trương, công việc lớn, quan trọng chưa được quy định trong Điều lệ Đảng hoặc có quy định trong Điều lệ Đảng nhưng không còn phù hợp tình hình thực tiễn; báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng kế tiếp để xem xét, thông qua.

2.2. Lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng, Cương lĩnh Chính trị xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trình Đại hội XV của Đảng vào dịp 100 năm thành lập Đảng ta *(1930 - 2030)*.

2.3. Định hướng nội dung và giao Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan chức năng tiến hành nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thi hành Điều lệ Đảng ngay từ đầu nhiệm kỳ để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng theo từng chương, điều của Điều lệ Đảng, tập trung vào các Chương, Điều sau: (1) ***Điều 7 về việc miễn sinh hoạt đảng trong một số trường hợp đặc biệt; (2)*** Khoản 2 Điều 10 về lập tổ chức cơ sở đảng đặt dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; việc lập tổ chức đảng ở những nơi có đặc điểm riêng. (2) Chương IV về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp địa phương. (3) Chương V về tổ chức cơ sở đảng; đảng bộ bộ phận; chi bộ; ***việc sinh hoạt định kỳ của đảng bộ cơ sở, chi bộ***. (4) Khoản 3 Điều 28 về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam. (5) Chương VII việc chỉ định uỷ ban kiểm tra các cấp trong trường hợp cần thiết; việc chỉ đạo của uỷ ban kiểm tra cấp trên đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra cấp dưới trong kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; bổ sung nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập của uỷ ban kiểm tra từ cấp xã trở lên; nâng tầm công tác giám sát... (6) Chương VIII rà soát, chỉnh sửa thẩm quyền thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại của tổ chức đảng theo mô hình tổ chức bộ máy hiện nay. (7) Điều 42, Điều 43 Chương IX về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội. (8) Chương X về Đảng lãnh đạo Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. (9) Một số nội dung khác để bảo đảm tính nguyên tắc, hệ thống, thống nhất, đồng bộ, rõ ràng của Điều lệ Đảng; các nội dung có liên quan kết quả thực hiện Nghị quyết 18 sắp xếp, kiện toàn hệ thống chính trị.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Tài liệu này thuộc sở hữu của các cơ quan Đảng. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm